

Họ và tên:

Lớp..... SBD:.....

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

(1) *Tinh thần tương thân tương ái là một giá trị văn hóa cốt lõi và truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam, được hun đúc qua hàng ngàn năm lịch sử. Từ thuở xa xưa, khi đất nước phải đối mặt với những hiểm họa từ thiên tai, chiến tranh, và sự xâm lược của ngoại bang, người Việt đã hiểu rằng đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau là sức mạnh để vượt qua mọi thử thách. Chính sự gắn kết này đã tạo nên một dân tộc kiên cường, bất khuất, sẵn sàng hy sinh vì lợi ích chung.*

(2) *Trong thời bình, tinh thần tương thân tương ái tiếp tục được duy trì và phát triển. Khi thiên tai như lũ lụt, bão tố xảy ra, chúng ta luôn thấy hình ảnh người dân khắp nơi cùng chung tay quyên góp, cứu trợ những vùng bị ảnh hưởng. Các hoạt động thiện nguyện, từ thiện, hiến máu nhân đạo trở thành những phong trào rộng khắp trong xã hội. Điều này không chỉ giúp đỡ những người đang gặp khó khăn mà còn góp phần củng cố và lan tỏa giá trị nhân văn trong cộng đồng. Tinh thần tương thân tương ái còn được thể hiện trong các chính sách xã hội của Nhà nước, như việc hỗ trợ người nghèo, gia đình chính sách, người có công với cách mạng. Các chương trình "Mỗi người vì mọi người", "Nhà tình nghĩa" hay "Quỹ vì người nghèo" là minh chứng cho sự quan tâm và nỗ lực của toàn xã hội trong việc giúp đỡ, sẻ chia với những hoàn cảnh khó khăn.*

(3) *Trong những năm gần đây, Việt Nam đã phải đối mặt với nhiều thiên tai và đại dịch, điển hình là đại dịch Covid-19 và siêu bão Yagi năm 2024. Những sự kiện này đã gây ra tổn thất nặng nề về người và tài sản, khiến cuộc sống của hàng triệu người bị đảo lộn. Tuy nhiên, trong hoàn cảnh khó khăn ấy, tinh thần tương thân tương ái của người Việt lại càng được bộc lộ rõ nét, trở thành ngọn lửa ấm áp sưởi ấm cộng đồng. Những thử thách này không chỉ là phép thử đối với khả năng chống chọi của con người trước thiên nhiên và bệnh tật, mà còn là dịp để tinh thần đoàn kết và lòng nhân ái được tỏa sáng rực rỡ hơn bao giờ hết.*

(Theo Hữu Tân, *Tinh thần tương thân tương ái của người Việt: Bằng chứng sống động vượt qua bão lũ và đại dịch*, báo Việt Nam thịnh vượng, số ra ngày 23/12/2024)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 (0,75 điểm): Xác định luận đề của văn bản.

Câu 2 (0,75 điểm): Theo tác giả, trong thời bình, tinh thần tương thân tương ái của dân tộc Việt Nam được thể hiện qua những hoạt động nào?

Câu 3 (0,75 điểm): Chỉ ra những đặc điểm của ngôn ngữ viết được thể hiện trong đoạn (1) của văn bản.

Câu 4 (0,75 điểm): Phân tích hiệu quả của việc sử dụng bằng chứng trong đoạn văn (3).

Câu 5 (1,0 điểm): Anh/Chị có đồng tình với ý kiến “*Những thử thách này không chỉ là phép thử đối với khả năng chống chọi của con người trước thiên nhiên và bệnh tật, mà còn là dịp để tinh thần đoàn kết và lòng nhân ái được tỏa sáng rực rỡ hơn bao giờ hết.*” không? Vì sao? (Trả lời ngắn gọn không quá 7 dòng)

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ về trách nhiệm của tuổi trẻ trong việc giữ gìn và phát huy tinh thần tương thân tương ái của dân tộc.

Câu 2 (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) phân tích những nét đặc sắc trong cách kể của văn bản sau đây:

GA TÀU TUỔI THƠ

(Lược đoạn đầu: Tôi rất sợ những buổi chiều thu im ắng, bàng bạc trôi qua cuộc đời mình. Nó gợi nhớ cho tôi về những tháng năm tuổi thơ chiều nào cũng ra ngõ ngóng những chuyến tàu ngược chở nặng niềm mong mỏi [...] Khi ấy mẹ tôi bị bệnh nặng, bố gói ghém tất cả gia tài và tình yêu đưa mẹ lên chuyến tàu xuôi xuống Hà Nội chữa bệnh, nhà chỉ còn ba anh em chăm nhau.)

Ở ngõ nhà tôi có một cây bạch đàn to, mỗi hôm ra ngóng bố mẹ tôi lại lấy mảnh trai cửa lên thân cây một vạch. Cho đến buổi chiều hôm ấy anh tôi đếm trên thân cây thấy vừa tròn mười lăm vạch. Chiều ấy khi trời đã tối hẳn, anh tôi đã dắt thằng út em vào nhà, tôi vẫn còn đứng nán lại nhìn một lần nữa phía con đường mòn. Tôi bỗng hét lên sung sướng vì đã nhìn thấy bóng dáng thân quen của bố mẹ đang đi về phía chúng tôi. Buổi chiều muộn ấy là một buổi chiều tràn ngập niềm vui, thằng út em sà vào vòng tay, dụi dụi vào ngực mẹ như nó vẫn còn nhớ mùi hương của sữa. Anh cả vừa hát vừa nhảy chân sáo đi đằng sau. Bố công kênh tôi trên đôi vai đã gầy sọp đi vì vất vả. Tối ấy cả nhà trải chiếu ra giữa sân ngập tràn ánh trăng, mẹ lại hát ru em ngủ, bố kể nốt câu chuyện cổ tích “Cây khế” còn dang dở 15 ngày trước...

Rồi khi em út tôi bị ung nhọt mọc đầy người, bố mẹ lại một lần nữa gồng gánh niềm tin xuôi tàu về Hà Nội. Nhà chỉ còn hai anh em chăm nhau nhưng vẫn không quên chiều chiều lại ra ngõ ngóng. Mấy đứa trẻ con trong xóm chơi bắn bi với tôi bị thua nên ghét tôi lắm, cứ chiều thấy anh em tôi ra ngõ là chúng lại xúm vào trêu rất ác: “Đồ mồ côi! Anh em nhà mồ côi bị bố mẹ bỏ rơi. Ê ồ! Ê ồ!” Tôi vừa gào khóc vừa nhặt đất đá ném lũ trẻ. Anh cả công tôi trên lưng đi về phía con đường mòn, chúng tôi cứ đi từ khi mặt trời bắt đầu xuống núi đến khi tôi mỏi mắt cũng không nhìn rõ hướng đi. Lúc ấy tôi khóc khản cả cổ còn anh trai thì luôn miệng dỗ dành:

- Em gái ngoan nào, để anh công em đi tìm bố mẹ đi tìm em út nhé. Rồi mai anh đi hái quả chùm chùm chín mọng đỏ cho ăn nhé.

Đấy là lần đầu tiên chúng tôi nhìn thấy ga tàu, hai đứa trẻ con công nhau đứng lọt thỏm giữa sân ga im ắng, khách xuống tàu đã về hết từ lúc nào. Anh tôi đứng lặng rất lâu, tôi thấy có vài giọt nước âm rơi xuống đôi bàn tay đang bá vào cổ anh. Tôi biết là anh đang khóc, nhưng sau đó anh lại xốc tôi lên và công quay trở lại con đường mòn khi này.

Tôi không thể nhớ nổi có biết bao buổi chiều đã đi qua cuộc đời chúng tôi buồn bàng bạc như thế. Từ tình yêu thương đó tôi lớn lên từng ngày một, tôi hiểu ra rằng những chuyến đi của bố mẹ có ý nghĩa lớn lao như thế nào, tôi cũng hiểu rằng anh cả là một người anh thật tuyệt vời. Lúc bố mẹ vắng nhà anh đã đứng vững, đã làm cái “nóc nhà” để che chở vỗ về và cả tha thứ cho bấy em bé nhỏ của mình.

(Theo Vũ Thị Huyền Trang¹, Ga tàu tuổi thơ, báo Tài hoa trẻ, số 750 - ngày 15.02.2012)

----- Hết -----

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu.)

¹ Vũ Thị Huyền Trang là cây bút trẻ với hơn 300 truyện ngắn, 200 tản văn và 100 bài thơ. Chị viết chủ yếu bằng ký ức của mình, đó là dòng ký ức tuôn chảy về nỗi nhớ nhà, nhớ quê hương của một cô gái luôn thấy mình lạc lõng giữa thành phố nhộn nhịp. Tác phẩm của Vũ Thị Huyền Trang gắn liền với thiếu nhi, với giọng văn trong sáng, nhẹ nhàng, bay bổng. Ngoài ra, tác giả còn có những đề tài gần với thực tế, đề tài về số phận người phụ nữ và về chiến tranh.

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Luận đề của văn bản: Bàn về tinh thần tương thân tương ái của con người Việt Nam. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 0,75 điểm.	0,75
	2	Theo tác giả, trong thời bình, tinh thần tương thân tương ái của dân tộc Việt Nam được thể hiện qua những hoạt động: - Chung tay quyên góp, cứu trợ những vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai. - Các hoạt động thiện nguyện, từ thiện, hiến máu nhân đạo. - Các chính sách xã hội của Nhà nước, như việc hỗ trợ người nghèo, gia đình chính sách, người có công với cách mạng. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đầy đủ 3 ý như đáp án: 0,75 điểm - Học sinh trả lời đúng 2 ý: 0,5 điểm - Học sinh trả lời đúng 1 ý: 0,25 điểm	0,75
	3	Những đặc điểm của ngôn ngữ viết được thể hiện trong đoạn (1) của văn bản. + Từ ngữ: Chuẩn mực, nhiều từ Hán Việt trang trọng, giàu tính khái quát: “ <i>giá trị văn hóa cốt lõi</i> ”, “ <i>truyền thống quý báu</i> ”, “ <i>hun đúc</i> ”, “ <i>đoàn kết</i> ”, “ <i>sức mạnh</i> ”, ... + Câu: Chặt chẽ, mạch lạc, câu dài nhiều thành phần. + Đoạn văn: Có kết cấu chặt chẽ theo lối diễn dịch: câu đầu nêu luận điểm (“ <i>Tinh thần tương thân tương ái là một giá trị văn hóa cốt lõi...</i> ”), các câu sau triển khai, lí giải, chứng minh -> mạch lạc giữa luận điểm và các luận cứ. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời được 2-3 ý trong đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 0,75 điểm - Học sinh trả lời được 1 ý của đáp án: 0,5 điểm	0,75
	4	Phân tích hiệu quả của việc sử dụng bằng chứng trong đoạn văn (3). - Bằng chứng: Tinh thần tương thân tương ái của người Việt được bộc lộ trong đại dịch Covid-19 và siêu bão Yagi năm 2024. - Tác dụng: + Làm sáng tỏ mục đích lập luận: khẳng định sức mạnh, ý nghĩa và giá trị bền vững của lòng nhân ái, đoàn kết dân tộc. + Tăng tính thuyết phục và hấp dẫn, sinh động. Hướng dẫn chấm - Học sinh chỉ ra các bằng chứng và nêu được 2 tác dụng: 0,75 điểm	0,75

		- Học sinh chỉ ra được các bằng chứng nhưng không nêu được tác dụng nào: 0,5 điểm - Học sinh không chỉ ra được các bằng chứng nhưng nêu được 2 tác dụng: 0,5 điểm. - Học sinh chỉ phân tích chung chung, chưa làm rõ được các bằng chứng và tác dụng: 0,25 điểm.	
	5	Trình bày suy nghĩ về ý kiến: “<i>Những thử thách này không chỉ là phép thử đối với khả năng chống chọi của con người trước thiên nhiên và bệnh tật, mà còn là dịp để tinh thần đoàn kết và lòng nhân ái được tỏa sáng rực rỡ hơn bao giờ hết.</i>” - Học sinh trình bày được quan điểm cá nhân của bản thân và đưa ra cách lý giải phù hợp, thuyết phục. Có thể theo gợi ý sau: - Đồng tình, vì: + Khi thiên tai, đại dịch xảy ra, con người sẽ thể hiện khả năng thích nghi và chống chọi của mình để vượt qua biến cố. + Trong thiên tai, đại dịch, con người sẽ gặp rất nhiều khó khăn, cần đến sự chung tay giúp đỡ của cộng đồng. Vì vậy, đây là thời điểm để chúng ta thể hiện tinh thần đoàn kết và lòng nhân ái. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời được đồng tình/ không đồng tình/ vừa đồng tình vừa không đồng tình: 0,5 điểm - HS kiến giải hợp lí: 0,5 điểm. (GK chấm cần tôn trọng những cách hiểu riêng của HS.)	1,0
II		VIẾT	
	1	Viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ về trách nhiệm của tuổi trẻ trong việc giữ gìn và phát huy tinh thần tương thân tương ái của dân tộc.	2,0
		a) <i>Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn</i> Bảo đảm yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 150 chữ) của đoạn văn. Học sinh có thể trình bày theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		b) <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> - Trách nhiệm của tuổi trẻ trong việc giữ gìn và phát huy tinh thần tương thân tương ái của dân tộc.	0,25
		c) <i>Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu</i> Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lý lẽ và dẫn chứng trên cơ sở đảm bảo những nội dung sau: Tuổi trẻ cần phải thể hiện trách nhiệm của mình trong việc giữ gìn và phát huy tinh thần tương thân tương ái của dân tộc bằng cách: + Tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện như thăm hỏi, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, hay chung tay hỗ trợ những người gặp thiên tai, dịch bệnh. + Chủ động lan tỏa những câu chuyện đẹp về lòng tốt, sự giúp đỡ trên mạng xã hội và trong cuộc sống hàng ngày để khuyến khích tinh thần tương thân tương ái trong cộng đồng, đặc biệt là giới trẻ. + Không ngừng học tập, trau dồi kiến thức, kỹ năng để nâng cao năng lực của bản thân, góp phần xây dựng đất nước ngày càng phát triển. Khi có nền tảng vững chắc, tuổi trẻ sẽ có nhiều cơ hội và khả năng cống hiến nhiều hơn cho xã hội.	1,25

	Hướng dẫn chấm: - Triển khai đầy đủ, khách quan, có dẫn chứng phù hợp: 1,25 điểm - Các bước triển khai chưa đầy đủ hoặc đầy đủ nhưng thiếu dẫn chứng: 0,75 – 1,0 điểm. - Các bước triển khai chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm. Lưu ý: Trừ điểm mắc lỗi (diễn đạt, chính tả, dùng từ và viết câu): - Trừ 0,5 điểm nếu đoạn văn mắc từ 4 – 6 lỗi; - Trừ 0,75 điểm nếu đoạn văn mắc từ 7 – 8 lỗi; - Không chấm vượt quá 1,0 điểm của cả câu nếu đoạn văn mắc trên 8 lỗi.	
	d) Sáng tạo - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) phân tích những nét đặc sắc trong cách kể của văn bản.	4,0
	a) Bảo đảm bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận - Bảo đảm yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 500 chữ) của bài văn.	0,25
	b) Xác định đúng vấn đề nghị luận - Phân tích những nét đặc sắc trong cách kể của văn bản trích <i>Ga tàu tuổi thơ</i> (Vũ Thị Huyền Trang)	0,5
	c) Viết được bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp; Kết hợp nhuần nhuyễn lý lẽ và dẫn chứng; Trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng: * Mở bài: Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm và vấn đề nghị luận. (0,25 điểm) * Thân bài: (2,25 điểm) - Phân tích những nét đặc sắc trong cách kể của đoạn trích: + Chọn ngôi kể thứ nhất: Nhân vật “tôi” mang dáng dấp tác giả, vừa khách quan vừa chủ quan; tái hiện lại những kỉ niệm tuổi thơ → Giúp câu chuyện chân thực, gần gũi, có chiều sâu cảm xúc. + Điểm nhìn bên trong: Xen giữa điểm nhìn của đứa trẻ ngây thơ trong quá khứ và người trưởng thành hồi tưởng trong hiện tại → tạo nên độ lắng và chiều sâu nhân bản, giúp người đọc cảm nhận được cả nỗi buồn lẫn vẻ đẹp của tình thương. + Cốt truyện đơn giản kể về những chuyến đi của bố mẹ và những buổi chiều ra ngõ ngóng trông người thân trở về. + Tình huống truyện: Những đứa trẻ ở nhà trông mẹ ốm đi chữa bệnh xa, mỗi chiều ra ngõ ngóng tàu chờ bố mẹ về. Cao trào là khi bị lũ trẻ con trong xóm trêu chọc, anh cống em đi tìm bố mẹ, anh đã là cái “nóc nhà” để che chở, vỗ về và tha thứ cho bầy em bé nhỏ của mình. → Một tình huống đời thường nhưng giàu sức gợi cảm, làm	2,75

	nổi bật nổi nhớ, niềm hi vọng và tình yêu thương trong gia đình và khát khao đoàn tụ. + Cách xây dựng nhân vật: ++Nhân vật “tôi”: là trung tâm hồi ức – hồn nhiên, nhạy cảm, giàu tình cảm, qua năm tháng đã trưởng thành trong suy nghĩ. ++Anh trai: biểu tượng của tình thương, sự chở che, hi sinh thầm lặng, trở thành “nóc nhà” vững vàng của tuổi thơ. ++Bố mẹ: hiện lên qua hồi ức và tình yêu thương bền chặt, là chỗ dựa tinh thần, dù vắng mặt vẫn hiện hữu qua nỗi nhớ của con. → Nhân vật được khắc họa bằng hành động, cử chỉ, lời nói và cảm xúc chân thật, không tô vẽ, mà thật nhân hậu. + Ngôn từ giản dị, hiện đại, mang đậm hơi thở cuộc sống, văn phong nhẹ nhàng mà thâm thúy. Giọng điệu trữ tình, hoài niệm, xen lẫn buồn thương và ấm áp. + Bút pháp: kết hợp giữa tự sự và trữ tình, sử dụng hồi ức như dòng chảy cảm xúc. - Đánh giá: + Truyện giàu xúc cảm nhân văn, thành công nhờ cách kể chuyện tinh tế, nhẹ nhàng mà sâu sắc; góp phần chuyển tải nội dung tư tưởng của đoạn trích: ngợi ca vẻ đẹp và ý nghĩa quan trọng của tình thân gia đình và lòng nhân ái. + Nghệ thuật kể chuyện còn có vai trò tô đậm nét riêng trong phong cách và tài năng nghệ thuật của nhà văn Vũ Thị Huyền Trang. * Kết bài: Khẳng định lại giá trị của đoạn trích; nêu cảm nhận và ấn tượng của bản thân. (0,25 điểm) Hướng dẫn chấm: - Triển khai đầy đủ các phần của bài nghị luận (mở – thân – kết); phân tích được các phương diện chính trong cách kể (ngôi kể, điểm nhìn, cốt truyện, tình huống, nhân vật, ngôn ngữ, ...); lập luận chặt chẽ, cảm xúc chân thành, có chiều sâu, có đánh giá khái quát cuối bài: 2,75 điểm - Có phân tích, đánh giá khá rõ nhưng còn thiên lệch về một vài phương diện; diễn đạt nhìn chung mạch lạc, có cảm xúc: 2,0 – 2,5 điểm - Nêu được những nét chính trong cách kể (như ngôi kể, nhân vật, giọng điệu, ...) nhưng phân tích sơ lược, thiếu lí giải, cảm xúc chưa sâu: 1,0 – 1,75 điểm - Lạc đề, chỉ tóm tắt truyện hoặc kể lại nội dung, không làm rõ đặc sắc trong cách kể: 0,25 – 0,75 điểm Lưu ý: Trừ điểm mắc lỗi (diễn đạt, chính tả, dùng từ và viết câu): - Trừ 0,5 điểm nếu đoạn văn mắc từ 6 -8 lỗi; - Trừ 1,0 điểm nếu đoạn văn mắc từ 9 – 12 lỗi; - Không chấm vượt quá 2,0 điểm của cả câu nếu đoạn văn mắc trên 12 lỗi.	
	d) Sáng tạo - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5